



Máy in phun liên tục

Videojet® 1880 C

Máy in mã với độ tương phản cao, dễ bảo trì và vận hành,
với độ tin cậy và thời gian hoạt động tối đa

In mã với độ tương phản cao mà không cần bảo trì nhiều

Máy in phun liên tục Videojet 1880 C (Continuous Inkjet Printer - CIJ) được thiết kế để giảm nhu cầu vệ sinh liên tục, hạn chế sửa chữa và giảm thời gian ngừng hoạt động đột xuất thường gặp ở máy in phun dùng mực màu. Đây là công nghệ in độ tương phản cao được cải tiến cho sản xuất hiện đại, giúp tạo mã dễ nhìn, đáng tin cậy và dễ sử dụng mà không cần đánh đổi về hiệu suất.

Được thiết kế đặc biệt cho các ứng dụng Máy in phun liên tục dùng mực hạt màu cứng và mềm.

Máy 1880 C sử dụng mực hạt màu để tạo ra các mã rõ nét, có độ tương phản cao, đồng thời **vận hành và bảo trì giống như máy in dùng mực nhuộm**. Kết quả là giảm can thiệp của người vận hành, tăng thời gian hoạt động và giúp doanh nghiệp yên tâm hơn trong sản xuất.

Giảm nhu cầu bảo trì trong khi duy trì chất lượng độ tương phản.

Máy in độ tương phản cao thường được chọn để tạo mã dễ nhìn, nhưng nhiều doanh nghiệp vẫn e ngại do có thể phát sinh nhu cầu bảo trì cao. Videojet 1880 C được thiết kế để giảm việc can thiệp thường xuyên, giúp đội ngũ của bạn tiết kiệm thời gian vệ sinh máy in và tập trung nhiều hơn vào sản xuất.

- Hoạt động hằng ngày dễ dự đoán hơn nhờ hệ thống mực được thiết kế để giảm tình trạng lắng đọng và tích tụ hạt mực.
- Giảm số lần dừng máy để bảo trì định kỳ nhờ bình mực có tuổi thọ dài, không cần thay hằng năm.
- Giảm tần suất bảo dưỡng nhờ mô-đun lõi có tuổi thọ lên đến một năm.
- Giảm chi phí dịch vụ trong suốt vòng đời máy in nhờ quy trình khởi động sạch, giúp hạn chế nhu cầu vệ sinh thủ công ngay cả sau thời gian ngừng hoạt động kéo dài.





Mã tiêu chuẩn (bên trái) và khả năng in đậm tùy chọn (bên phải) để tăng cường khả năng đọc

Bảo trì trở nên đơn giản

Máy in phun 1880 C được thiết kế để thay linh kiện nhanh và dễ dàng theo lịch trình có thể dự đoán. Việc bảo trì định kỳ trở nên đơn giản hơn với các linh kiện Videojet SmartCell™ có mã màu, dễ thay thế chỉ trong vài phút.



Thời gian hoạt động đáng tin cậy mà bạn có thể tin tưởng

Ngừng hoạt động đột xuất là một trong những rủi ro lớn nhất khi sử dụng máy in độ tương phản cao. Videojet 1880 C được thiết kế để duy trì hoạt động trong môi trường khắc khe bằng cách giải quyết các thách thức về độ ổn định của công nghệ in phun liên tục dùng mực màu trước đây. Máy hoạt động ổn định nhờ kiểm soát áp suất và pha chế tốt hơn.

- Mật độ sắc tố ổn định nhờ quy trình dòng mực tuần hoàn và bộ trộn được cải tiến
- Các quy trình phục hồi tự động hỗ trợ khởi động lại sau thời gian ngừng hoạt động lên đến 4 tuần mà không cần can thiệp thủ công
- Gia tăng thời gian vận hành liên tục so với các mẫu máy in mã tương phản trước đây

Tự tin nâng cấp mã in màu tương phản

Nếu bạn đang dùng các hệ thống Máy in phun liên tục mực hạt màu cứng, vấn đề ngừng hoạt động, chi phí dịch vụ và độ phức tạp trong vận hành có thể khá thường gặp. Videojet 1880 C sử dụng thiết kế hiện đại để đưa việc in mã tương phản vào kỷ nguyên SIMPLICITY™.

- Nâng cấp từ các máy in phun dùng hạt mực màu cũ với mức gián đoạn tối thiểu, sử dụng cùng nền tảng Videojet để đào tạo nhanh hơn, vận hành dễ hơn và có không gian để cải tiến.
- Giải quyết những hạn chế về tính ổn định và bảo trì của các mẫu in tương phản cũ để tăng thời gian hoạt động
- Giảm tổng chi phí sở hữu theo thời gian với khả năng vận hành và bảo trì máy in mực hạt như máy in mực nhuộm.



Hiệu suất độ tương phản cao và vận hành dễ dàng

Mã có độ tương phản cao và ổn định

Dù bạn cần in mã trên bề mặt tối màu, bao bì màu sắc hay vật liệu khó xử lý, Videojet 1880 C vẫn mang lại độ tương phản cần thiết mà không làm chậm sản xuất hoặc cần xử lý đặc biệt.

- Hỗ trợ in mã rõ ràng, dễ đọc bằng cả mực màu cứng và mực màu mềm cho nhiều ứng dụng cần độ tương phản cao.
- Sử dụng hệ thống mực dựa trên công nghệ in phun đã được chứng minh của Videojet.
- Duy trì chất lượng in ổn định mà không cần khuấy mực liên tục hoặc yêu cầu người vận hành theo dõi thường xuyên.
- Không ảnh hưởng tốc độ sản xuất, vì máy có thể đạt tốc độ dây chuyền tương đương các máy in phun dùng mực nhuộm tiêu chuẩn của Videojet.



Vận hành đơn giản cho mọi ca kíp

Máy in phức tạp có thể làm tăng nguy cơ gặp lỗi của người vận hành, đào tạo khó khăn và phát sinh nhiều dịch vụ hơn. Videojet 1880 C sử dụng giao diện **SIMPLICITY™** đã được chứng minh trong ngành, nhất quán với các sản phẩm khác của Videojet, giúp người vận hành làm quen nhanh chóng và tránh các lỗi phổ biến.

- Yêu cầu đào tạo người vận hành ít hơn nhờ giao diện cảm ứng nhất quán
- Giảm thiểu lỗi dẫn đến thời gian ngừng hoạt động với quy trình làm việc được hướng dẫn tích hợp trong giao diện
- Hiển thị trực quan, ưu tiên các cảnh báo quan trọng và giảm cảnh báo không cần thiết

Màu mực tối ưu độ rõ nét trên dây chuyền với mực in được thiết kế để nổi bật



Hãy làm cho mã in nổi bật—với màu sắc được thiết kế cho ứng dụng của doanh nghiệp.

Videojet 1880 C được hỗ trợ bởi danh mục mực màu được phát triển để in hiệu quả trên nhiều loại bề mặt, bao bì và môi trường sản xuất. Từ mực trắng sáng cho vật liệu tối màu đến mực vàng, xanh dương và đỏ giúp mã dễ nhìn hơn, mỗi công thức đều được thiết kế để mang lại độ tương phản ổn định, độ bám dính lâu dài và hiệu suất nhất quán trong suốt quá trình sản xuất.

Mỗi ứng dụng đều có yêu cầu riêng. Vì vậy, các loại mực

này được phát triển để đáp ứng từng trường hợp cụ thể, ví dụ như màng dẻo, nhựa, thủy tinh, kim loại hay bề mặt trắng phủ. Nhờ đó, mã in rõ ràng và dễ đọc hơn, giúp cải thiện khả năng truy xuất nguồn gốc, hỗ trợ kiểm tra chất lượng và giảm rủi ro in sai hoặc phải làm lại.

Khi màu mực luôn hiển thị đúng như mong đợi trong từng ca sản xuất, bạn có thể in mã tự tin hơn mà không làm quy trình trở nên phức tạp.

Thiết kế số: Khởi đầu cho in mã thông minh



Sẵn sàng tiếp cận tương lai

Videojet 1880 C được thiết kế để việc in mã trở nên dễ dàng, thông minh và kết nối tốt hơn, giúp bạn duy trì sản xuất ổn định và tự tin hơn.

- Hỗ trợ kỹ thuật từ xa theo yêu cầu khi cần.
- Công nghệ tự động khắc phục sự cố nâng cao giúp xử lý vấn đề nhanh hơn.
- Tích hợp kết nối Wi-Fi và mạng di động* để giao tiếp và truy cập dữ liệu liên mạch.
- Cung cấp dữ liệu sản xuất từ máy in để hỗ trợ cải thiện toàn bộ quy trình.

*Tùy thuộc vào khả năng cung cấp ở địa phương



Tùy chọn kết nối di động với ăng-ten



Tối ưu hóa quy trình in ấn

Giao diện Videojet SIMPLICITY™ tích hợp sẵn tính năng đảm bảo mã, với các quy tắc chống lỗi cho phép quản lý quyền chỉnh sửa các trường dữ liệu, loại dữ liệu và giới hạn khoảng thời gian cùng nhiều nội dung khác.

Các tính năng của SIMPLICITY™

- Màn hình cảm ứng trực quan, tương tự như máy tính bảng, giúp giảm thiểu tương tác với máy in và khả năng xảy ra lỗi của người dùng.
- Giao diện tùy chỉnh để người vận hành chỉ thấy những tùy chọn cần thiết.
- Chức năng tạo thông điệp thông minh giúp giảm khả năng xảy ra lỗi.

Giảm thiểu rủi ro ngừng hoạt động đột xuất của máy in

Công cụ chẩn đoán Videojet MAXIMiZE™ giúp bạn luôn biết trước hầu hết vấn đề của máy in. Công cụ này liên tục kiểm tra tình trạng máy in, xác định các xu hướng có thể dẫn đến sự cố và thông báo cho bạn trước khi gây ảnh hưởng đến dây chuyền. Máy in cung cấp cảnh báo trên màn hình và video tích hợp để hướng dẫn bạn thực hiện các công việc bảo trì đơn giản.

Dữ liệu MAXIMiZE™

- Theo dõi tình trạng máy in để hạn chế ngừng hoạt động ngoài kế hoạch và tránh chất lượng in không ổn định.
- Gửi cảnh báo khi các thông số chính vượt ra ngoài phạm vi hoạt động bình thường.
- Hướng dẫn bảo trì chủ động theo từng bước ngay trên màn hình.
- Cung cấp thông tin hữu ích để nâng cao hiệu suất và giảm tổng chi phí sở hữu.



Videojet VRS (Dịch vụ từ xa)*

Tăng cường năng suất và thời gian hoạt động với sức mạnh của dữ liệu và kết nối.

Dịch vụ Từ xa Videojet giúp giảm thời gian ngừng hoạt động không mong muốn bằng cách cung cấp cảnh báo kịp thời và khuyến khích các thao tác bảo trì phòng ngừa. Tăng năng suất với VRS nhờ khả năng hỗ trợ dự đoán và chủ động trong suốt vòng đời hệ thống in của bạn. Sử dụng VRS cho phép cập nhật phần mềm từ xa, giúp bạn luôn hưởng lợi từ công nghệ mới nhất.

- VRS cho phép bạn theo dõi sản xuất từ xa 24 giờ.
- Lập kế hoạch bảo trì chủ động để tiết kiệm thời gian.
- Cải thiện hiệu suất thiết bị tổng thể (OEE) và thời gian hoạt động.



*Tùy thuộc vào tính khả dụng tại địa phương.

Videojet® 1880 C

Máy in phun liên tục

Tốc độ dây chuyền

Có thể in từ 1 đến 5 dòng với tốc độ lên tới 1.097 feet/phút (334 mét/phút) (10 ký tự mỗi inch, một dòng in)

Cấu hình ma trận phòng chữ

1 dòng: 4x5, 5x5, 4x7, 5x7, 7x9, 9x12, 10x16, 16x24, 25x34

2 dòng: 4x5, 5x5, 4x7, 5x7, 7x9, 9x12, 10x16

3 dòng: 4x5, 5x5, 4x7, 5x7, 7x9

4 dòng: 4x5, 5x5, 4x7, 5x7

5 dòng: 5x5

Mã vạch tuyến tính

UPC A&E; EAN 8 & 13; Code 128 A, B & C; UCC/EAN 128; Code 39; Interleaved 2 of 5; GS1

Mã QR

21x21, 25x25, 29x29, 33x33

Chế độ sửa lỗi L, M, Q hoặc H

Mã DataMatrix

10x10, 12x12, 14x14, 16x16, 8x18, 18x18, 20x20, 22x22, 24x24, 12x26, 26x26,

8x32, 32x32, 12x36, 16x36, 16x48

Chiều cao ký tự tiêu chuẩn

Tùy chọn từ 0,079" (2mm) đến 0,40" (10mm), tùy thuộc vào phòng chữ

Khoảng cách từ đầu in tới bề mặt in

Tối ưu: 0.472" (12mm)

Phạm vi: 0.197" (5mm) đến 0.591" (15mm)

Khoảng cách đầu in có thể được tăng lên để tạo ra các mã cao hơn, tuy nhiên, các ký tự sẽ được in với độ phân giải thấp hơn.

Giao diện người dùng

Màn hình cảm ứng TFT-LCD 10.4" phản hồi nhanh

Trình chỉnh sửa trực quan (WYSIWYG)

Logo/đồ họa tùy chỉnh

Có thể tạo thông qua phần mềm CLARISOFT™ tùy chọn

(Cần phần mềm thiết kế mã gói CLARISOFT để có chức năng nâng cao)

Bảng ký tự

Tiếng Trung, Tiếng Nga/Bulgaria, Tiếng Thổ Nhĩ Kỳ/Scandinavia, Tiếng Rumani, Tiếng Hy Lạp, Tiếng Ả Rập, Tiếng Nhật/Kanji, Tiếng Do Thái, Tiếng Hàn, Tiếng Đông Âu và Tiếng Châu Âu/Mỹ, Tiếng Thái, Tiếng Việt

Các tùy chọn ngôn ngữ và giao diện

Tiếng Anh, Tiếng Ả Rập, Tiếng Bulgaria, Tiếng Séc, Tiếng Đan Mạch, Tiếng Hà Lan, Tiếng Estonia, Tiếng Phần Lan, Tiếng Pháp, Tiếng Đức, Tiếng Hy Lạp, Tiếng Do Thái, Tiếng Hungary, Tiếng Ý, Tiếng Nhật, Tiếng Hàn, Tiếng Latvia, Tiếng Litva, Tiếng Na Uy, Tiếng Ba Lan, Tiếng Bồ Đào Nha, Tiếng Rumani, Tiếng Nga, Tiếng Serbia, Tiếng Trung Giản thể, Tiếng Slovakia, Tiếng Tây Ban Nha, Tiếng Thụy Điển, Tiếng Thái, Tiếng Trung Phồn thể, Tiếng Thổ Nhĩ Kỳ, Tiếng Ukraina, Tiếng Việt

Đầu vào/đầu ra

Đầu vào phát hiện sản phẩm; Đầu vào bộ mã hóa; Đầu ra đèn báo (đèn báo động); Đầu ra rơ le; USB 2.0 (2x); Ethernet LAN™; Wi-Fi tích hợp sẵn

Lưu trữ bản in

Hơn 250 bản in phức tạp

Khả năng chống chịu môi trường

(không cần khí nén từ nhà máy)

Tiêu chuẩn IP55, không cần khí nén từ nhà máy, vỏ bằng thép không gỉ

Tùy chọn bảo vệ cấp IP66 cho bộ phận điện tử

Chứng nhận áp dụng



Đầu in

Đầu in gia nhiệt

CleanFlow™ bao gồm khí dương, không cần khí nén từ nhà máy (tùy chọn)

Đường kính: 1.63" (41.3mm)

Chiều dài: 10.62" (269.8mm)

Dây nối đầu in

Rất dẻo

Chiều dài: 9.84' (3m) tùy chọn 19.69' (6m)

Đường kính: 0.91" (23mm)

Bán kính uốn: 4.0" (101.6mm)

Mức tiêu thụ dung môi

Chỉ từ 4.3ml mỗi giờ (tùy thuộc loại mực)

Bình chứa dung môi & mực

Hộp mực SmartCartridges™: Mực màu hạt mềm - 700ml; mực màu hạt cứng - 600ml

Hộp mực Make-up SmartCartridges™: Lựa chọn 750ml hoặc 1,000ml cho cả hai loại mực hạt

Phạm vi nhiệt độ/độ ẩm

5°C đến 45°C (41°F đến 113°F)

0% đến 90% độ ẩm tương đối không ngưng tụ

Với các loại mực đã chọn; việc lắp đặt thực tế có thể yêu cầu phần cứng bổ sung tùy thuộc vào điều kiện môi trường sản xuất

Yêu cầu về điện

Nguồn điện tiêu chuẩn 100-120 / 200-240 VAC ở tần số 50/60 Hz, 70W

Trọng lượng ước tính

Khí không đóng gói và khô ráo: 46.3 lbs (21 kg)

Tùy chọn

Bộ bảo vệ chống bụi với công nghệ CleanFlow™

Bộ khí khô cho môi trường có độ ẩm cao (cần khí nén từ nhà máy)

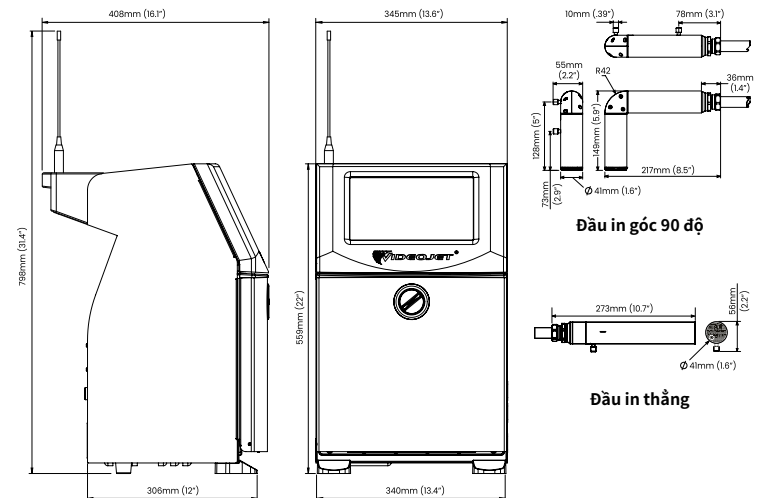
Giao tiếp với mạng di động

Bộ kết nối RS232 (bộ chuyển đổi USB sang Serial DIN-5 được)

Các mô-đun quy trình SIMPLICITY™

Dải phụ kiện đa dạng

Kích thước



Trong hình minh họa là phiên bản có mạng di động;
Phiên bản không có mạng di động sẽ không gồm ăng ten



(+84) 83 805 1033

marketing.singapore@videojet.com

www.videojettechnologies.com.vn

Videojet Technologies (S) Pte. Ltd.

1 Kaki Bukit View, #04-15/17 Techview

Singapore 415941